

Bản án số: 19/2021/HS-ST  
Ngày 17 - 6 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thu Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hoa Thị Vân

2. Bà Trần Thị Trúc

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Quý Sửu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A V** - Sinh năm 1970 (Không xác định được ngày, tháng sinh) tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn P, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: H.Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng A C- Sinh năm 1930 (Đã chết) và bà Trang Thị P - Sinh năm 1934 (Đã chết); Vợ là Sùng Thị P - Sinh năm 1976; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2014/HSST ngày 16/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát xử phạt Vàng A V 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 06/02/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 15/5/2021 bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2021, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. “Có mặt”.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Bùi Thị Nhung- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. “Có mặt”

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/5/2021, Vàng A V đang cất cỏ cho trâu cách nhà của Vàng A V khoảng 02 km tại khu vực rừng già thuộc thôn Phan Cán Sừ, xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì gặp một người đàn ông không quen biết, người đàn ông này hỏi Vàng A V “chú có mua hàng (tức Hêrôin) không?”, Vàng A V liền nói “có thì lấy một ít”, người đàn ông hỏi Vàng A V “mua bao nhiêu”, Vàng A V trả lời “lấy một chỉ” và bảo người đàn ông đứng đợi, Vàng A V đi bộ về nhà lấy số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng rồi quay lại đưa cho người đàn ông này. Người đàn ông này cầm tiền rồi đưa cho Vàng A V 01 (một) gói ma túy được gói bằng nilon màu đỏ. Vàng A V cầm gói ma túy mở ra kiểm tra rồi gói lại cất vào túi áo đang mặc và đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Vàng A V vào trong buồng ngủ lấy dao lam chia nhỏ số ma túy vừa mua được thành 40 (bốn mươi) phần và cho vào lọ nhựa hình trụ tròn có nắp đậy màu trắng rồi cất vào ống sắt trên gác trong buồng ngủ. Từ ngày 08/5/2021 đến ngày 15/5/2021, Vàng A V đã nhiều lần lấy số ma túy đã chia nhỏ ra để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/5/2021, Vàng A V đang ở nhà thì có Tráng A D - Sinh năm 1980, trú tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đến nhà hỏi mua 01 (một) gói ma túy với giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng. Vàng A V đồng ý và nhận 50.000 (năm mươi nghìn) đồng của Tráng A D cất vào trong túi quần bên phải đang mặc, sau đó Vàng A V đi vào trong buồng ngủ lấy từ trong ống sắt trên gác ra một lọ nhựa hình trụ tròn, có nắp đậy màu trắng. Vàng A V lấy một ít ma túy từ trong lọ nhựa rồi lấy mảnh nilon màu hồng gói lại đưa cho Tráng A D, số còn lại Vàng A V cất vào chỗ cũ. Tráng A D nhận lấy gói ma túy và cầm ở lòng bàn tay phải thì bị Tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Tráng A D 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (Tráng A D khai nhận là Hêrôin vừa mua của Vàng A V với số tiền 50.000 đồng để sử dụng). Thu giữ trong ống sắt trên gác trong buồng ngủ của Vàng A V 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn có nắp đậy màu trắng bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục và số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng (Vàng A V khai nhận là Hêrôin và tiền bán Hêrôin cho Tráng A D mà có). Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vàng A V thu giữ cạnh chân giường ngủ 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục; 01 (một) cân tiểu ly có vỏ hộp gỗ màu đen; 01 (một) lưỡi dao lam và 02 (hai) mảnh nilon màu hồng.

Ngày 15/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy số 46 đối với vật chứng thu giữ của Vàng A V và Tráng A D ngày 15/5/2021.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 16/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định:

Mẫu M1: 01(một) gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vàng A V ngày 15/5/2021 có khối lượng 0,12 (không phẩy mười hai) gam, trích mẫu 0,05 (không phẩy không năm) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,07 (không phẩy không bảy) gam hoàn lại cơ quan trung cầu.

Mẫu M2: 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ khi bắt quả tang Tráng A D có khối lượng 0,08 (không phẩy không tám) gam, lấy toàn bộ mẫu để tiến hành giám định.

Mẫu M3: 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng, có nắp vặn, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ khi bắt quả tang Vàng A V có khối lượng 1,89 (một phẩy tám mươi chín) gam, trích mẫu 0,12 (không phẩy mười hai) gam để tiến hành giám định, còn lại 1,77 (một phẩy bảy mươi bảy) gam hoàn lại cơ quan trung cầu.

Tại Kết luận giám định số 115/GĐMT ngày 18/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: Mẫu M1: 0,12 (không phẩy mười hai) gam; Mẫu M2: 0,08 (không phẩy không tám) gam; Mẫu M3: 1,89 (một phẩy tám mươi chín) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định đều là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 30/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Vàng A V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vàng A V về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Vàng A V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,84 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định cùng các mảnh nilon màu hồng, 01 lọ nhựa màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định; 01 cân tiểu ly có vỏ hộp gỗ màu đen; 01 lưỡi dao lam; 02 mảnh ni lon màu hồng; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Vàng A V số tiền 50.000 đồng.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Vàng A V trình bày: Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Vàng A V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Vàng A V là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án 02 năm tù. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Vàng A V: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ và kết luận giám định. Bị cáo Vàng A V là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 08/5/2021 bị cáo đã có hành vi mua ma túy về chia thành các gói nhỏ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo đã nhiều lần lấy số ma túy đã chia nhỏ ra để sử dụng, đến ngày 15/5/2021 bị cáo đã bán cho đối tượng Tráng A D 01 gói ma túy với giá 50.000 đồng và bị Tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, số ma túy thu giữ khi khám xét nhà và bắt quả tang bị cáo Vàng A V có khối lượng là 2,01 (Hai phẩy không một) gam Hêrôin, số ma túy Vàng A V bán cho Tráng A D có khối lượng là 0,08 (Không phẩy không tám) gam Hêrôin. Do đó bị cáo Vàng A V phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ số ma túy thu giữ được với tổng khối lượng là 2,09 gam Hêrôin. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vàng A V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vàng A V vào ngày 08/5/2021 tại thôn Phan Cán Sừ, xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Do Vàng A V không biết tên, tuổi và địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý xét thấy là phù hợp.

Đối với đối tượng Tráng A D là người đã mua 01 gói ma túy có tổng khối lượng 0,08 (không phẩy không tám) gam Hêrôin của Vàng A V để sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của Tráng A D nhưng không xác định được lai lịch của người này nên cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau xét thấy là phù hợp.

Ngoài ra, theo lời khai của Vàng A V, từ ngày 08/5/2021 đến ngày 15/5/2021, Vàng A V đã nhiều lần sử dụng ma túy tại nơi ở của mình. Do chỉ có duy nhất lời khai của Vàng A V, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2014/HSST ngày 16/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát xử phạt Vàng A V 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 06/02/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 15/5/2021 bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vàng A V đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, xét xử bị cáo Vàng A V mức án 02 năm tù không được chấp nhận. Bị cáo Vàng A V là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm. Số ma túy thu giữ được của bị cáo Vàng A V có tổng khối lượng là 2,09 gam chất ma túy Hêrôin. Vì vậy mức hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của người bào chữa là chưa đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ 2,09 gam Hêrôin, sau khi trích mẫu giám định còn lại 1,84 gam Hêrôin cùng các mảnh ni lon màu hồng; 01 lọ nhựa màu trắng; 01 cân tiểu ly có vỏ hộp gỗ màu đen; 01 lưỡi dao lam; 02 mảnh ni lon màu hồng là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng thu giữ của Vàng A V ngày 15/5/2021, đây là tiền do bị cáo bán ma túy có được vì vậy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

[7] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vàng A V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vàng A V 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/5/2021.

#### **2. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,84 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định cùng các mảnh nilon màu hồng; 01 lọ nhựa màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Vàng A V ngày 15/5/2021 tại thôn Phan Cán Sủ, xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”; 01 cân tiểu ly có vỏ hộp gỗ màu đen; 01 lưỡi dao lam; 02 mảnh ni lon màu hồng.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31 tháng 5 năm 2021 giữa Công an huyện Bát Xát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Vàng A V số tiền 50.000 đồng được niêm phong theo quy định do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát gửi vào Kho bạc Nhà nước huyện Bát Xát. Trên mặt trước của bì niêm phong ghi “Vật chứng thu giữ (tiền) của Vàng A V có hành vi phạm tội về ma túy, bắt quả tang ngày 15/5/2021 tại thôn Phan Cán Sủ, xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận tài sản số 05/2021/BBGN-KBBX ngày 20/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát và Kho bạc Nhà nước huyện Bát Xát).

#### **3. Về án phí:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vàng A V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Phạm Thu Trang**